

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2019/HSST

Ngày 29 tháng 5 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dền Bá Long;
Bà Vừ Mái Lìa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án đưa vụ án ra xét xử số: 72/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Kha Văn Q**; tên gọi khác: không;

Sinh ngày 15/9/1999, tại xã HL, huyện KS, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: bản X, xã HL, huyện KS, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha May C và bà Khun Thị M; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ ngày 12/02/2019 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

2. Họ và tên: **Lô Văn H**; tên gọi khác: Lô Văn Kh;

Sinh năm 1993, tại xã HL, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản X, xã HL, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 3/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Bảo K và bà Lô Thị Bảo K; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ ngày 12/02/2019 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

3. Họ và tên: **Vi Tuấn A**; tên gọi khác: không;

Sinh ngày 09/8/1999, tại xã HL, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản X, xã HL, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn T và bà Kha Thị B; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ ngày 12/02/2019 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Ông Lê Công Th, Trợ giúp viên pháp lý - Công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Vi Văn T, sinh năm 1975; Trú tại: bản X, xã HL, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Có mặt;

- *Người chứng kiến:* Anh Vi Văn H, sinh năm 1990; trú tại: bản C, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng số 64/CT-VKS-HS ngày 05/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An thì các bị cáo Kha Văn Q, Lô Văn H và Vi Tuấn A đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Kha Văn Q, Lô Văn H, Vi Tuấn A đều thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết như nội dung bản cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Vào khoảng 12 giờ ngày 12/02/2019, Kha Văn Q cùng Lô Văn H rủ nhau đi mua ma túy về sử dụng, khi chuẩn bị đi thì gặp Vi Tuấn A nên Kha Văn Q rủ Vi Tuấn A “*Đi mua ma túy sử dụng đi*”, Vi Tuấn A trả lời “*Có xe máy nhưng không có tiền*”, Kha Văn Q nói tiếp “*Bọn tao có tiền*” thì Vi Tuấn A đồng ý đi cùng. Sau khi thống nhất cùng đi mua ma túy sử dụng, Vi Tuấn A về nhà lấy xe máy của gia đình biển kiểm soát: 37K1-110.99 đưa cho Kha Văn Q điều khiển chở Lô Văn H và Vi Tuấn A đi vào bản S, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, Lô Văn H đưa cho Kha Văn Q số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), Kha Văn Q góp thêm 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) rồi cả ba người đi vào nhà của một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết hỏi và mua của người này 01 (một) gói heroine với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Mua được heroine xong, Kha Văn Q, Lô Văn H và Vi

Tuấn A lấy một ít ra sử dụng, số còn lại gói lại như cũ rồi Lô Văn H cất dấu trong người, sau đó cả ba người điều khiển xe máy đi về.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi ba về đến khu vực bản L, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ một gói chất màu trắng (nghỉ là heroine) và 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đen, BKS: 37K1-110.99.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 10 giờ 45 phút ngày 13/02/2019 đã xác định số chất màu trắng (nghỉ là heroine) thu giữ của Kha Văn Q, Lô Văn H và Vi Tuấn A có khối lượng là 0,3g (Không phẩy ba gam). Hội đồng đã trích 0,05g (không phẩy không năm gam) chất màu trắng để gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 364/KL- PC09(MT) ngày 18/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: “Mẫu chất màu trắng thu giữ của Kha Văn Q, Lô Văn H và Vi Tuấn A gửi tới giám định là ma túy (heroine)”.

Về vật chứng của vụ án: Số ma túy (hêrôin) là vật chứng còn lại có khối lượng 0,25g (không phẩy hai mươi lăm gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu và chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đen, BKS: 37K1-110.99 mà Kha Văn Q, Lô Văn H và Vi Tuấn A sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy đã được Cơ quan điều tra chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn bảo quản theo quy định.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn giữ nguyên quyết định truy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Kha Văn Q, Lô Văn H và Vi Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Kha Văn Q mức án từ 14 (Mười bốn) đến 17 (Mười bảy) tháng tù; xử phạt bị cáo Lô Văn H mức án từ 13 (Mười ba) đến 16 (Mười sáu) tháng tù; xử phạt bị cáo Vi Tuấn A mức án từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng tịch thu tiêu hủy số ma túy heroine còn lại, trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đen, BKS: 37K1-110.99 cho gia đình bị cáo Vi Tuấn A đại diện là ông Vi Văn T (bố của bị cáo Vi Tuấn A), đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tới hoàn cảnh của các bị cáo sinh sống ở vùng sâu, vùng xa nên nhận thức về pháp luật và xã hội có phần hạn chế, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xử phạt bị cáo một mức án nhẹ nhất theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Vi Văn T (bố của bị cáo Vi Tuấn A) tại phiên tòa trình bày rằng: Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đen, BKS: 37K1-110.99 mặc dù đăng ký mang tên Vi Tuấn A tuy nhiên đây là tài sản thuộc sở hữu chung của gia đình, việc các bị cáo sử dụng chiếc xe này để đi mua ma túy thì các thành viên khác trong gia đình không biết. Hiện tại đây là chiếc xe duy nhất của gia đình được sử dụng làm phương tiện để đi lại, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe đó cho gia đình.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, tỏ ra ăn năn hối cải và nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định đó đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo Kha Văn Q, Lô Văn H và Vi Tuấn A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 15 giờ ngày 12/02/2019, tại bản L, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An, Kha Văn Q, Lô Văn H và Vi Tuấn A bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ 0,3g (Không phải ba gam) ma túy heroine với mục đích là để sử dụng, hành vi đó của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy, mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội các bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng làm mằm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, vì vậy hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung.

Đây là vụ án có đồng phạm nên phải phân hóa hành vi của mỗi bị cáo để lên cho mỗi bị cáo một mức án phù hợp với tính chất vai trò của từng bị cáo. Đối với bị cáo Kha Văn Q và Lô Văn H thực hiện tội phạm với vai trò là rủ rê, xúi dục nên cần phải xem xét mức án cao hơn; đối với bị cáo Vi Tuấn A, do bị rủ rê, lôi kéo nhưng đã thực hiện tội phạm một cách tích cực, mặc dù giữ vai trò thứ yếu nhưng phải chịu trách nhiệm do chính hành vi mà mình đã gây ra.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Kha Văn Q, Lô Văn H và Vi Tuấn A đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên xét thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, tài sản không có nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[5] Trong vụ án này còn có người đàn ông dân tộc Thái đã bán ma túy cho các bị cáo, tuy nhiên quá trình điều tra chưa xác định được tên tuổi và địa chỉ nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy hêrôin đã thu giữ của các bị cáo sau khi trích gửi giám định thì số còn lại là 0,25g (Không phải hai mươi lăm gam) hêrôin, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần phải tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đen, BKS: 37K1-110, mặc dù xe đăng ký mang tên Vi Tuấn A, tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã xác định được đây là tài sản thuộc sở hữu chung của gia đình bị cáo Vi Tuấn A, bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội các thành viên khác trong gia đình không biết. Tại phiên tòa bố của bị cáo Vi Tuấn A

là ông Vi Văn T đề nghị được trả lại xe cho gia đình, xét lời đề nghị đó là có căn cứ nên được chấp nhận.

[7] Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Kha Văn Q, Lô Văn H và Vi Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Kha Văn Q 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ bị bắt (ngày 12/02/2019).

- Xử phạt bị cáo Lô Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ bị bắt (ngày 12/02/2019).

- Xử phạt bị cáo Vi Tuấn A 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ bị bắt (ngày 12/02/2019).

Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện có viền xanh đỏ, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và dấu điểm chỉ của đối tượng Kha Văn Q, Lô Văn H và Vi Tuấn A, bên trong có chứa 0,25g (Không phải hai mươi lăm gam) heroine và vỏ giấy niêm phong ban đầu;

- Trả lại cho ông Vi Văn T (sinh năm 1975, trú tại bản Xốp Thập, xã HL, huyện KS, tỉnh Nghệ An) 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đen, BKS: 37K1-110.99, số khung: RLCUE3210HY092896, số máy: E3X9E230294, xe đã qua sử dụng (xe có chìa khóa).

Các vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 14 giờ 30 ngày 07/5/2019 giữa Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Kha Văn Q, Lô Văn H, Vi Tuấn A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên bố: Các bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt, có quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Kỳ Sơn;
- CQTHAHS huyện Kỳ Sơn;
- CCTHADS huyện Kỳ Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc